

Phụ lục VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

Công ty TNHH Chứng khoán ACB CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **77.1**./CV-ACBS.25

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: **Công ty TNHH Chứng khoán ACB**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: 006C

- Địa chỉ: **Tầng 3 Tòa nhà Léman Luxury, số 117 Nguyễn Đình Chiểu, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP Hồ Chí Minh**

- Điện thoại liên hệ: (028) 7300 7000 Fax: (028) 7300 3751

- E-mail: cbtt@acbs.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) công bố thông tin Nghị quyết số 30/NQ-HĐTV-ACBS.25 về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025.

Chi tiết theo file đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/4/2025 tại đường dẫn <http://acbs.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố.



Đại diện tổ chức
Người UQ CBTT
Nguyễn Thị Nguyệt

Số: 501.NQ-HĐTV-ACBS-25 TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4. năm 2025

NGHỊ QUYẾT

V/v: phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN ACB

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Căn cứ Nghị quyết số 1661/TCQĐ-HĐQT.23 ngày 05/6/2023 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Á Châu về Hội đồng thành viên Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) nhiệm kỳ 2023-2028;
- Căn cứ Tờ trình ngày 21/4/2025 của Tổng Giám đốc ACBS về phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025;
- Căn cứ Báo cáo kết quả kiểm phiếu ngày 26.tháng 4.năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2025 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB (theo phương án đính kèm).
- Điều 2.** Giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện việc phát hành và thực hiện các thủ tục có liên quan, đảm bảo phù hợp với các nội dung phê duyệt của Hội đồng thành viên và quy định của pháp luật hiện hành.
- Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong hệ thống Công ty TNHH Chứng khoán ACB chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kiểm soát viên (để biết);
- Lưu: Thư ký Công ty; P.HCTH.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

TUO. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Hải

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2025



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2025

(được ban hành kèm theo Nghị quyết số 30./NQ-HĐTV-ACBS.25 ngày 26 /.04/2025 của Hội đồng thành viên v/v phê duyệt Phương án phát hành trái phiếu ra công chứng năm 2025)

I. CỞ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính,
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Điều lệ Công ty TNHH Chứng khoán ACB;
- Và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHỨNG NĂM 2025

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu ACBS phát hành ra công chứng năm 2025

Tên trái phiếu cụ thể của từng đợt tương ứng là: Trái phiếu ACBS phát hành ra công chứng năm 2025 ([Đợt x])

Trong đó: x là số thứ tự các đợt phát hành tương ứng.



[Handwritten signature]

2. Loại trái phiếu:

Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có đảm bảo.

3. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/trái phiếu.

4. Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ.

5. Tổng số lượng trái phiếu phát hành, tổng giá trị trái phiếu phát hành và số đợt phát hành dự kiến như sau:

- Tổng số lượng phát hành: Tối đa **50.000.000** (năm mươi triệu) trái phiếu.
- Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): Tối đa **5.000.000.000.000** (năm nghìn tỷ) đồng.
- Số đợt phát hành: Tối đa **05** (năm) đợt, chi tiết các đợt phát hành dự kiến như sau:

Đợt phát hành	Số lượng trái phiếu	Giá trị trái phiếu (tỷ đồng)	Thời điểm phát hành dự kiến
1	10.000.000	1.000	Từ Quý 2/2025
2	10.000.000	1.000	Từ Quý 3/2025
3	10.000.000	1.000	Từ Quý 4/2025
4	10.000.000	1.000	Từ Quý 1/2026
5	10.000.000	1.000	Từ Quý 2/2026
TỔNG CỘNG	50.000.000	5.000	

Trường hợp trái phiếu chưa phát hành hết trong mỗi đợt, số lượng Trái phiếu còn lại sẽ được chuyển sang đợt tiếp theo.

Tổng Giám đốc (TGD) quyết định: thời gian phát hành; điều chỉnh số đợt phát hành; điều chỉnh số lượng trái phiếu và thời gian phát hành (nếu có) của từng đợt, đảm bảo không vượt quá thời gian, số đợt và tổng số lượng trái phiếu dự kiến phát hành.

Tổng giá trị trái phiếu mà ACBS đã phát hành và dự kiến phát hành trong mỗi 12 tháng đảm bảo không lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu căn cứ trên BCTC được kiểm toán hoặc BCTC bán niên được soát xét (hợp nhất và riêng lẻ) của ACBS kỳ gần nhất.

6. Đối tượng mua trái phiếu và số lượng đăng ký mua tối thiểu:

Đối tượng mua trái phiếu là các nhà đầu tư Việt Nam và nước ngoài, phù hợp với Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan.

- Đối với nhà đầu tư là cá nhân: **dự kiến** số lượng đăng ký mua tối thiểu là **100** (một trăm) trái phiếu hoặc bội số của 100 (một trăm) trái phiếu.
- Đối với nhà đầu tư là tổ chức: **dự kiến** số lượng đăng ký mua tối thiểu là **1.000** (một nghìn)

trái phiếu hoặc bội số của 1.000 (một nghìn) trái phiếu.

Tổng Giám đốc quyết định điều chỉnh số lượng dự kiến đăng ký mua tối thiểu của từng đợt phát hành (nếu có), tùy theo khả năng tiêu thụ của thị trường.

7. Ngày phát hành:

Ngày phát hành trái phiếu là ngày kết thúc việc nhận tiền mua trái phiếu theo từng đợt phát hành.

8. Kỳ hạn trái phiếu:

Tối đa 10 (mười) năm kể từ ngày phát hành.

Tổng Giám đốc quyết định kỳ hạn cụ thể của từng đợt phát hành.

9. Lãi suất trái phiếu:

9.1. Nguyên tắc xác định lãi suất:

- Phương thức lãi suất áp dụng: Lãi suất cố định và/hoặc Lãi suất thả nổi.
- Nguyên tắc để xác định mức lãi suất cố định, hoặc lãi suất thả nổi được căn cứ theo Lãi suất tham chiếu, biên độ lãi suất và được tính theo công thức: Lãi Suất Tham Chiếu + Biên độ lãi suất (tối thiểu 1% và tối đa 3%).

Trong đó:

- ✓ *Lãi Suất Tham Chiếu: là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân thông thường, kỳ hạn 12 tháng (hoặc tương đương), trả lãi cuối kỳ được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức (website) của bốn (04) ngân hàng thương mại Việt Nam tại Ngày xác định lãi suất, tương ứng theo các tên viết tắt như sau: Ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV và Agribank (mỗi ngân hàng này được gọi là “Ngân hàng Tham Chiếu”).*
 - ✓ *Biên độ lãi suất: là tỷ lệ phần trăm trên một năm, được cộng thêm cùng với Lãi Suất Tham Chiếu.*
 - ✓ *Ngày Xác Định Lãi Suất: được thông báo chính thức khi thực hiện công bố thông tin trước mỗi đợt phát hành và/hoặc trước mỗi Kỳ Tính Lãi.*
 - *Ngày Xác Định Lãi Suất đối với Kỳ Tính Lãi đầu tiên là ngày bắt đầu nhận đơn đăng ký mua Trái Phiếu.*
 - *Ngày Xác Định Lãi Suất đối với các Kỳ Tính Lãi tiếp theo là Ngày Làm Việc thứ 07 (bảy) trước ngày đầu tiên của mỗi Kỳ Tính Lãi và được thông báo trên Website của ACBS trong vòng 02 (hai) Ngày Làm Việc kể từ Ngày Xác Định Lãi Suất.*
- 9.2. Tổng Giám đốc quyết định các nội dung chi tiết theo nguyên tắc xác định lãi suất, đảm bảo không vượt quá các mức tối đa được phê duyệt tùy theo điều kiện thị trường và các quy định hiện hành tại thời điểm triển khai các đợt phát hành.

10. Hình thức phát hành:

Bmm

Phát hành ra công chúng.

11. Phương thức phát hành:

Bán trực tiếp thông qua các Chi nhánh, Phòng Giao dịch của ACBS và/hoặc thông qua Đại lý phát hành.

Tổng Giám đốc quyết định phương thức phát hành của từng đợt tương ứng.

12. Mua lại trái phiếu trước hạn (Quyền mua lại của ACBS):

- ACBS có thể mua lại trước hạn tối đa 100% khối lượng Trái phiếu đã phát hành từ sau 12 (mười hai) tháng và được thực hiện kể từ **Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại**.

Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại (nếu có): Tổng Giám đốc quyết định Ngày Thực Hiện Quyền Mua Lại của từng đợt phát hành, đảm bảo **tối thiểu từ ngày** tròn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày phát hành.

Số tiền thanh toán cho nhà đầu tư khi ACBS thực hiện việc mua lại, bao gồm:

- ✓ *Mệnh giá khoản tiền gốc;*
- ✓ *Tiền lãi phát sinh chưa thanh toán.*

Số tiền thực tế thanh toán cho nhà đầu tư sẽ được ACBS khấu trừ thuế thu nhập cá nhân (đối với cá nhân) và các phí có liên quan đến việc thanh toán (nếu có).

- ACBS có quyền mua một phần/hoặc toàn bộ Trái phiếu của nhà đầu tư và nhà đầu tư có nghĩa vụ bán lại một phần/hoặc toàn bộ Trái Phiếu đó cho ACBS.

Để làm rõ, tại ngày thực hiện quyền mua lại trái phiếu, ACBS sẽ được quyền thanh toán số tiền mua lại trái phiếu nêu trên cho nhà đầu tư mà không bị ràng buộc hoặc giới hạn bởi bất cứ lý do nào, đồng thời nhà đầu tư sẽ mặc nhiên nhận được số tiền thanh toán do ACBS thực hiện mua lại.

- ACBS sẽ có quyền khấu trừ hoặc giữ lại các khoản thuế, nghĩa vụ thuế, phí và chi phí từ bất kỳ khoản nào phải thanh toán cho nhà đầu tư để nộp cho Cơ quan quản lý theo quy định hiện hành.

13. Kỳ hạn trả lãi:

Định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần.

14. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu:

Việc thanh toán tiền gốc và lãi đối với Trái Phiếu sẽ được thực hiện theo quy định về thực hiện quyền tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

- **Thanh toán lãi:** trả sau, định kỳ 12 (mười hai) tháng một lần.
- **Thanh toán gốc:** thanh toán một lần vào ngày đáo hạn.

Tiền gốc Trái Phiếu được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại Trái

Phiếu trước hạn (nếu có) hoặc ngày đến hạn khác (nếu có), tùy trường hợp áp dụng.

15. Đăng ký trái phiếu tập trung và niêm yết trái phiếu:

Trái phiếu do ACBS chào bán ra công chúng sẽ được Đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Đăng ký Niêm yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc từng đợt phát hành.

16. Mục đích phát hành

ACBS thực hiện phát hành Trái Phiếu để bổ sung nguồn vốn kinh doanh.

17. Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu:

ACBS dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu để bổ sung nguồn vốn kinh doanh, cụ thể như sau:

Đợt phát hành	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (tỷ đồng)	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến
Đợt 1	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.000	Từ Quý 2/2025
Đợt 2	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.000	Từ Quý 3/2025
Đợt 3	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.000	Từ Quý 4/2025
Đợt 4	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.000	Từ Quý 1/2026
Đợt 5	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh	1.000	Từ Quý 2/2026
TỔNG CỘNG		5.000	

- Số tiền và tiến độ sử dụng vốn phụ thuộc vào khối lượng Trái Phiếu phát hành thành công và nhu cầu kinh doanh cụ thể theo từng thời kỳ do Tổng Giám đốc quyết định.
- Trường hợp số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích như kế hoạch, ACBS có thể sử dụng và bố trí nguồn thông qua các phương thức khác, phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh, sử dụng vốn hiệu quả, an toàn của ACBS.

18. Phương án trả nợ vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu:

18.1. Nguồn trả nợ

18.1.1. Nguồn trả nợ từ các hoạt động kinh doanh

ACBS dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ phát hành trái phiếu để bổ sung nguồn vốn kinh doanh, với tổng giá trị sử dụng là **5.000** tỷ đồng, được chia thành 5 đợt từ 2025 đến 2026.

Theo đó, nguồn thu được từ các hoạt động kinh doanh (dựa theo tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng), sẽ được sử dụng để thanh toán gốc, lãi Trái phiếu cho các nhà đầu tư.

BMT

Nguồn trả nợ được dự kiến trên cơ sở tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ việc sử dụng hiệu quả nguồn tiền theo từng đợt phát hành tương ứng, cụ thể như sau:

- Nguồn trả nợ dự kiến khi sử dụng tiền từ việc phát hành Đợt 1

Nguồn trả nợ dự kiến Đợt 1, với các thông số giả định như sau:

- ✓ *Lãi suất trái phiếu là 6%.*
- ✓ *Kỳ hạn trái phiếu: 5 năm.*
- ✓ *Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ việc sử dụng nguồn vốn trái phiếu: 10%.*
- ✓ *Thời gian sử dụng vốn: 5 năm.*

Đơn vị tính: tỷ đồng

Kỳ sử dụng (*)	Số tiền sử dụng trong kỳ	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng (%/năm) (*)	Lợi nhuận dự kiến mỗi kỳ	Vốn gốc thu hồi trong kỳ	Gốc + Lợi nhuận dự kiến
1	1.000	10%	100	-	100
2	1.000	10%	100	-	100
3	1.000	10%	100	-	100
4	1.000	10%	100	-	100
5	1.000	10%	100	1.000	1.100
TỔNG CỘNG			500	1.000	1.500

- Nguồn trả nợ dự kiến khi sử dụng tiền từ việc phát hành Đợt 2 trở đi

Nguồn trả nợ dự kiến từ Đợt 2 trở đi, được tính theo nguyên tắc tương tự như nguồn trả nợ cho Đợt 1, như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Sử dụng theo Đợt phát hành	Số Kỳ sử dụng (*)	Số tiền sử dụng trong kỳ	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng (%/năm) (*)	Lợi nhuận dự kiến mỗi kỳ	Vốn gốc thu hồi trong mỗi kỳ	Gốc + Lợi nhuận dự kiến
2	5	1.000	10%	100	-	1.500
3	5	1.000	10%	100	-	1.500
4	5	1.000	10%	100	-	1.500
5	5	1.000	10%	100	-	1.500

18.1.2. Nguồn trả nợ từ các nguồn khác

Bên cạnh nguồn trả nợ từ các hoạt động kinh doanh, ACBS sẽ sử dụng thêm các nguồn khác để đảm bảo nguồn trả nợ trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các nguồn như

sau: nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn lợi nhuận tích lũy và các nguồn vốn hợp pháp khác.

18.2. Kế hoạch trả nợ

Theo kế hoạch kinh doanh của ACBS, tiền thu từ các hoạt động của ACBS sau khi trừ đi các chi phí vẫn đủ để thanh toán các khoản lãi và nợ gốc, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái phiếu đang dự kiến chào bán.

ACBS dự kiến phát hành với tổng giá trị (tính theo mệnh giá) là 5.000 tỷ đồng, được chia thành 5 đợt từ năm 2025 đến năm 2026. Do đó, kế hoạch trả nợ của ACBS dự kiến trên cơ sở số dư nợ được phát hành theo từng đợt tương ứng, cụ thể như sau:

- Kế hoạch trả nợ dự kiến theo giá trị phát hành đợt 1 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Kỳ thanh toán (*)	Lãi suất phát hành dự kiến (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải trả dự kiến	Vốn gốc trả trong kỳ	Gốc + Lãi phải trả dự kiến	Dư nợ cuối kỳ
1	6%	1.000	60	-	60	1.000
2	6%	1.000	60	-	60	1.000
3	6%	1.000	60	-	60	1.000
4	6%	1.000	60	-	60	1.000
5	6%	1.000	60	1.000	1.060	0
TỔNG CỘNG				1.000	1.300	

- Kế hoạch trả nợ dự kiến theo giá trị phát hành từ đợt 2 năm 2025 trở đi

Kế hoạch trả nợ dự kiến từ Đợt 2 trở đi, được tính theo nguyên tắc tương tự như kế hoạch trả nợ cho Đợt 1, như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Đợt phát hành	Kỳ hạn (năm)	Lãi suất phát hành dự kiến (%/năm) (*)	Dư nợ đầu kỳ	Lãi phải trả dự kiến mỗi kỳ	Vốn gốc trả cuối kỳ	Gốc + Lãi phải trả dự kiến
2	5	6%	1.000	60	1.000	1.300
3	5	6%	1.000	60	1.000	1.300
4	5	6%	1.000	60	1.000	1.300

5	5	6%	1.000	60	1.000	1.300
---	---	----	-------	----	-------	--------------

(*) Ghi chú:

Kế hoạch trả nợ vốn trên được xây dựng dựa trên các giả định dự kiến như sau:

- Dự kiến lãi suất trái phiếu của các đợt phát hành giữ nguyên là **6%/năm** và được giữ nguyên trong quá trình lưu hành Trái phiếu, tương ứng với tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng thu được từ việc sử dụng nguồn tiền của các đợt phát hành, được giữ nguyên trong suốt quá trình là **10%/năm**;
- Dự kiến tiến độ sử dụng vốn và giá trị phát hành của các đợt phát hành Trái phiếu đều thực hiện đúng kế hoạch theo phương án phát hành đã được phê duyệt;
- Dự kiến không phát sinh việc mua lại trái phiếu trước hạn trong thời gian lưu hành Trái phiếu, tương ứng với dự kiến không phát sinh những trở ngại từ hoạt động kinh doanh khi sử dụng nguồn tiền đã phát hành;
- Dự kiến kỳ thanh toán là tròn năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.

III. ỦY QUYỀN CHO TỔNG GIÁM ĐỐC

Hội đồng thành viên ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành, đảm bảo phù hợp với phạm vi, thẩm quyền đã được HĐQT phê duyệt, tuân thủ với quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Quyết định cụ thể các nội dung phát hành, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành trong phạm vi đã được phê duyệt, hoặc theo yêu cầu của các Cơ quan quản lý (nếu có);
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện, triển khai việc phát hành, các nội dung khác có liên quan và báo cáo kết quả phát hành theo quy định;
- Triển khai thực hiện việc Đăng ký trái phiếu tại VSDC và Niêm yết trái phiếu trên HNX sau khi kết thúc việc phát hành theo quy định;
- Quyết định việc mua lại, sử dụng vốn thu được, bố trí nguồn để thanh toán gốc, lãi trái phiếu và các nội dung cụ thể khác (nếu có) tùy theo nhu cầu thực tế của từng đợt phát hành.
- Quyết định các vấn đề khác có liên quan (nếu có), phù hợp theo các quy định hiện hành.

Trân trọng./.

